|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ 2** |
| **TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ** |  | **Năm học: 2023 – 2024** |
|  |  | **Môn: NGỮ VĂN LỚP 6** |
|  |  | **Thời gian làm bài: 90 phút.** |
|  |  | *(không tính thời gian phát đề)* |

1. **Mục đích:**
2. **Kiến thức:**

- Kiểm tra, đánh giá mức độ chuẩn kiến thức, kĩ năng được quy định trong chương trình Ngữ văn THCS, trọng tâm là chương trình Ngữ văn 6 của học kì II với mục đích đánh giá năng lực đọc hiểu và tạo lập văn bản của học sinh.

1. **Kĩ năng và năng lực:**

- Đọc hiểu văn bản.

- Tạo lập văn bản (Viết bài văn tự sự về một trải nghiệm của bản thân).

1. **Thái độ:**

- Chủ động, tích cực trong việc lựa chọn hướng giải quyết vấn đề một cách hợp lý nhất.

- Tự nhận thức được các giá trị chân chính trong cuộc sống mà mỗi người cần hướng tới.

**II. Hình thức kiểm tra:** Tự luận

**III. Ma trận:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | **Tổng**  **%**  **điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** |  | |
| **TL** | **TL** | **TL** | | **TL** |
| **1** | **Đọc**  **hiểu** | Văn bản truyện;  Dấu ngoặc kép | 20 | 20 | 20 | | 0 | **60** | |
| **2** | **Viết** | Bài văn tự sự kể lại một trải nghiệm đáng nhớ với bản thân | 10 | 10 | 10 | | 10 | **40** | |
| **Tổng** | | | ***30*** | ***30*** | ***30*** | | ***10*** | **100%** | |
| **Tỉ lệ %** | | | **30%** | **30%** | **30%** | | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | **40%** | | |  |

**Bản đặc tả đề kiểm tra**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức/kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/kĩ năng** | **Mức độ kiến thức kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá.** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức.** | | | | **Tổng** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **ĐỌC HIỂU** | Văn bản truyện;  Dấu ngoặc kép | **Nhận biết:**  - Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba.  - Nhận biết được chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện…  **Thông hiểu:**  - Phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hành động cử chỉ, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật  - Giải thích được công dụng của dấu ngoặc kép có trong văn bản.  **Vận dụng:**  - Vận dụng kĩ năng viết đoạn, dùng từ, đặt câu, liên kết câu, các phương thức biểu đạt đã học để trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra. | 2 | 2 | 1 |  | **5** |
| **2** | **VIẾT** | Bài văn tự sự kể lại một trải nghiệm đáng nhớ với bản thân | **Nhận biết:**  - Xác định được kiểu bài, chủ đề của bài văn.  - Xác định được hình thức trình bày một bài văn.  **Thông hiểu**  - Hiểu được chủ đề: **Viết bài văn kể lại một trải nghiệm đáng nhớ.**  - Hiểu được cách triển khai trình tự các sự việc trong câu chuyện định kể.  **Vận dụng:**  - Vận dụng kĩ năng viết bài, dùng từ, đặt câu, liên kết câu, trạng ngữ, các phương thức biểu đạt đã học để thể hiện được chủ đề, đảm bảo bài văn có bố cục hợp lí, tính liên kết, mạch lạc.  **Vận dụng cao:**  Viết bài văn làm nổi bật được hoạt động trải nghiệm của bản thân. Kể chuyện theo một trình tự hợp lý, logic giữa các phần, có sự liên kết. Sử dụng ngôn ngữ kể chuyện chọn lọc, có sử dụng kết hợp biện pháp tu từ đã học để miêu tả. Ngôn ngữ giàu sức biểu cảm, bài viết lôi cuốn, hấp dẫn, cảm xúc. |  |  |  |  | **1** |
| **Tổng** | | |  |  |  |  |  | **6** |
| **Tỉ lệ %** | | |  | **40** | **20** | **30** | **10** | **100** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | | **100** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | **NGÂN HÀNG ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ 2** |
| **TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ** |  | **Năm học: 2023 – 2024** |
|  |  | **Môn: NGỮ VĂN LỚP 6** |
|  |  | **Thời gian làm bài: 90 phút** |
|  |  | *(Không tính thời gian phát đề)* |
|  |  |  |

**PHẦN I: ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu/trả lời câu hỏi bên dưới:**

**THUỐC TIÊN**

Ông nội mất. Bà nội buồn hẳn đi, già hẳn đi. Tối tối, để giải khuây, bà hay gọi hai chị em Quỳnh An, Quỳnh Chi ra trải chiếu ở góc sân, dưới vòm hoa sứ trắng muốt, nghe bà kể chuyện xưa. Đêm trăng sáng, tóc bà nội trắng phơ phơ. Những bông hoa sứ rơi rụng quanh chỗ ba bà cháu ngồi cũng trắng như màu tóc ấy…

Rồi những đêm như thế thưa dần, thưa dần. Hình như bà nội sắp hết chuyện để kể cho hai chị em? Cũng có thể vì dạo này bà đau ốm luôn, chẳng ngồi được lâu nữa. Hai chị em cũng dần dần ít để ý đến những bông sứ trắng. Vả lại, ở lớp có nhiều chuyện vui hơn. Hàng ngày, đi học về, hai đứa tranh nhau kể cho mẹ nghe. Cây sứ gần như bị quên lửng. Nó chỉ còn được hai chị em nhớ tới lúc cầm chổi quét sân.

Có một buổi sáng thật lạ lùng, Quỳnh An, Quỳnh Chi dậy quét sân như thường lệ. Đang mùa hoa sứ mà chẳng thấy bông hoa nào rụng. Bé Quỳnh Chi ngơ ngác nhìn quanh. Ồ, thì ra những bông hoa sứ rụng trong đêm đã được ai gom vào tờ báo cũ ở góc sân đằng kia. Từ trong nhà, nội khập khiễng bước ra:

- Nội gom làm thuốc đó! […] Nhiều người mách hoa sứ phơi khô, nấu nước uống, trị huyết áp cao tốt lắm. Nội làm thử. Chẳng may sáng nay dậy nhặt hoa, lỡ một bước, trẹo cả chân đây!

Hai đứa lầm rầm trò chuyện:

- Hoa sứ chữa bệnh huyết áp, nghe như…thuốc tiên ấy!

- Vậy thì tuyệt nhỉ!

Rồi chẳng biết hai đứa bàn nhau những gì sau đó. Trưa, đi học về, mỗi đứa đều lấy từ cặp sách ra một bọc ny lông toàn hoa sứ. Sứ trắng, sứ đỏ, thứ thơm ngát, thứ chẳng thơm tí nào.

- Ở sân trường tụi con đó nội! Con có ghé cả sân chùa gần nhà cô giáo nhặt thêm cho nội nữa đấy.

Khoé mắt nhăn nheo của nội như giãn ra. […] Bất ngờ, nội giang hai cánh tay run run, ôm cả hai chị em vào lòng, nghẹn ngào:

- **Nhưng mà hai cái “hoa” này mới đúng là “thuốc” của nội đây! Thuốc tiên cũng chả bằng…**

(Trần Hoài Dương, trích *Tuyển tập truyện ngắn hay Việt Nam dành cho thiếu nhi,*

NXB Trẻ, 2017, Tr.188)

**Câu 1:** Văn bản được kể theo ngôi thứ mấy? (0.5 điểm)

**Câu 2:** Hai chị em Quỳnh An, Quỳnh Chi đã làm gì khi biết hoa sứ có thể chữa bệnh huyết áp cao? (1.5 điểm)

**Câu 3:** Nhận xét về tính cách của Quỳnh An, Quỳnh Chi qua việc hai chị em làm khi biết hoa sứ có thể chữa bệnh cho bà. (1.0 điểm)

**Câu 4:** Theo dụng ý của tác giả,nghĩa của từ *“hoa”* và *“thuốc”* đặt trong dấu ngoặc kép, trong câu in đậm là gì? (1.0 điểm)

**Câu 5:** Từ văn bản trên, em rút ra bài học gì cho bản thân? (Trình bày khoảng 50 đến 60 chữ). (2.0 điểm)

**PHẦN II: VIẾT (4.0 điểm)**

*“Mỗi nơi chúng ta đến, mỗi người chúng ta gặp, mỗi việc chúng ta làm đều để lại những suy nghĩ nhất định. Vì vậy mà, mỗi trải nghiệm đều cho ta những bài học bổ ích và làm cho chúng ta ngày càng trưởng thành hơn”.*

Em hãy viết bài văn kể lại **một trải nghiệm đáng nhớ với bản thân**.

**-------------------- HẾT ----------------------**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | **NGÂN HÀNG ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ 2** |
| **TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ** |  | **Năm học: 2023 – 2024** |
|  |  | **Môn: NGỮ VĂN LỚP 6** |
|  |  | **Thời gian làm bài: 90 phút.** |
|  |  | *(không tính thời gian phát đề)* |

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**I. HƯỚNG DẪN CHUNG**

- Đề bài gồm 2 câu: Câu 1 kiểm tra kiến thức đọc hiểu văn bản và thực hành tiếng Việt, yêu cầu tái hiện và vận dụng kiến thức đã học nhưng có yêu cầu về diễn đạt. Những thí sinh diễn đạt trôi chảy, đúng chính tả, ngữ pháp mới đạt điểm tối đa; Câu 2 kiểm tra kĩ năng viết văn tự sự.

- Giám khảo cần nắm nội dung bài làm của thí sinh để đánh giá tổng quát. Chú ý khuyến khích các bài viết có ý riêng, sáng tạo.

- Thí sinh có thể trình bày, triển khai ý theo nhiều cách khác nhau, nếu đáp ứng các yêu cầu vẫn cho điểm.

**II. ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu** | **Điểm** |
| **Phần I. Đọc hiểu** | | |
| **1** | Ngôi thứ ba | 0.5 |
| **2** | Quỳnh An, Quỳnh Chi đã bàn nhau, đã nhặt hoa sứ ở sân trường, ở sân chùa gần nhà cô giáo và mang về cho nội. | 1.0 |
| **3** | Quỳnh An, Quỳnh Chi tự giác, hiếu thảo và quan tâm đến người thân của mình. | 1.5 |
| **4** | - “Hoa”: cháu gái  - “Thuốc”: liều thuốc tinh thần (sự hiếu thảo của cháu) | 1.0 |
| **5** | **-** HS trình bày được suy nghĩ của bản thân, rút ra bài học:  + Cần có sự hiếu thảo, quan tâm chăm sóc tới người thân (ông bà, cha mẹ,…)  + Mỗi HS cần học cách sẻ chia, yêu thương gia đình và những người xung quanh. | 2.0 |
| **Phần II. Viết** | | |
|  | **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**  *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự:*  - Mở bài: Giới thiệu được trải nghiệm bản thân ấn tượng. - Thân bài: Tập trung làm nổi bật hoạt động trải nghiệm của bản thân. Kể chuyện theo một trình tự hợp lý, logic giữa các phần, có sự liên kết. Sử dụng ngôn ngữ kể chuyện chọn lọc, có sử dụng kết hợp biện pháp tu từ đã học để miêu tả. Ngôn ngữ giàu sức biểu cảm, bài viết lôi cuốn, hấp dẫn, cảm xúc.  - Kết bài: khẳng định lại ý kiến, đưa ra bài học nhận thức và phương hướng hành động. | 0.25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: Kể về một trải nghiệm đáng nhớ | 0.25 |
|  | *c. Triển khai vấn đề:*  HS có thể triển khai nội dung bài viết theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu đối với kiểu bài; sau đây là một số gợi ý bằng bảng kiểm:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | ***Bảng kiểm viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống.*** | | | | **Các phần của bài viết** | **Nội dung kiểm tra** | **Điểm** | | Mở bài | Dùng ngôi thứ nhất để kể | 0.25 | | Giới thiệu sơ lược về trải nghiệm  Dẫn dắt, chuyển ý, gợi sự tò mò, hấp dẫn đối với người đọc. | 0.25 | | - Trình bày hoàn cảnh xảy ra câu chuyện. | 0.5 | | - Trình bày các sự việc theo trình tự hợp lí, rõ ràng. | 1.0 | | - Miêu tả chi tiết các sự việc. | 0.25 | | - Thể hiện cảm xúc của người viết với sự việc được kể. | 0.25 | | Kết bài | - Nêu ý nghĩa của trải nghiệm với bản thân. | 0.25 | |  | - Đề xuất giải pháp, bài học nhận thức và phương hướng hành động. | 0.25 | | 3.0 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0.25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0.25 |
|  | Biểu điểm :  - Điểm 3,25 – 4,0 : Đáp ứng tốt các yêu cầu về kĩ năng và kiến thức. Diễn đạt trôi chảy, mạch lạc bằng những kiểu câu khác nhau, văn viết có cảm xúc, có thể mắc vài lỗi nhỏ.  - Điểm 2,5 – 3,0: Đáp ứng khá các yêu cầu về kĩ năng và kiến thức. Diễn đạt trôi chảy, văn viết có cảm xúc, có thể mắc vài lỗi về diễn đạt và dùng từ.  - Điểm 2,0 – 2,25: Đáp ứng được cơ bản các yêu cầu về kĩ năng và kiến thức. Sai nhiều lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.  - Điểm < 2: Bài làm yếu kém viết được đoạn hoặc vài câu  - Điểm 0 : Không đáp ứng được bất kì các yêu cầu nào trong các yêu cầu trên.  Lưu ý *: Khuyến khích các bài làm có ý riêng, sáng tạo.* |  |

* **Lưu ý:**

- Cần bàn bạc, thống nhất trong nhóm một số vấn đề cơ bản trước khi chấm bài. Trân trọng sự sáng tạo của học sinh, tránh đếm ý một cách máy móc.

- Trong quá trình chấm, nếu gặp những trường hợp đặc biệt mà GV còn lúng túng thì cần hội ý, trao đổi để đi đến thống nhất trong nhóm rồi mới cho điểm hợp lí (phải lập biên bản cụ thể).

**--- HẾT ---**